

Máy véc tơ hỗ trợ SVM

Trình bày: PGS.TS Nguyễn Hữu Quỳnh

Giới thiệu

Khoảng cách từ một điểm tới một siêu mặt phẳng

- Trong không gian 2 chiều, khoảng cách từ một điểm có tọa độ (x_0, y_0) tới *đường thẳng* có phương trình $w_1x + w_2y + b = 0$ được xác định bởi:

$$\frac{|w_1x_0 + w_2y_0 + b|}{\sqrt{w_1^2 + w_2^2}}$$

- Trong không gian ba chiều, khoảng cách từ một điểm có tọa độ (x_0, y_0, z_0) tới một *mặt phẳng* có phương trình $w_1x + w_2y + w_3z + b = 0$ được xác định bởi:

$$\frac{|w_1x_0 + w_2y_0 + w_3z_0 + b|}{\sqrt{w_1^2 + w_2^2 + w_3^2}}$$

Giới thiệu

- Nếu bỏ dấu trị tuyệt đối ở tử số, ta biết được điểm đó nằm về phía nào của *mặt phẳng* đang xét:
 - Những điểm mang dấu dương nằm về cùng 1 phía
 - Những điểm mang dấu âm nằm về phía còn lại
 - Những điểm nằm trên *mặt phẳng* làm cho tử số có giá trị bằng 0, tức khoảng cách bằng 0.
- Tổng quát lên không gian nhiều chiều: Khoảng cách từ một điểm (vector) có tọa độ x_0 tới *siêu mặt phẳng* (*hyperplane*) có phương trình $w^T x + b = 0$:

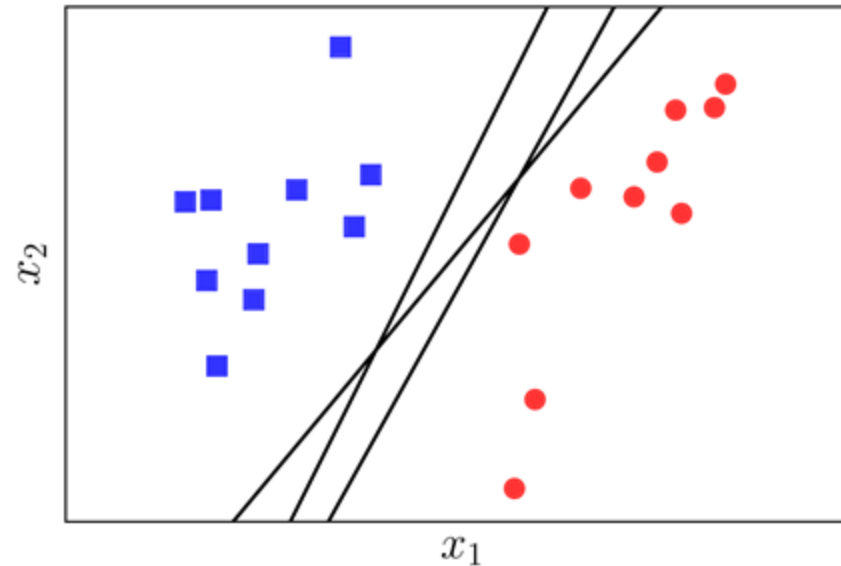
$$\frac{|\mathbf{w}^T \mathbf{x}_0 + b|}{\|\mathbf{w}\|_2}$$

Với $\|\mathbf{w}\|_2 = \sqrt{\sum_{i=1}^d w_i^2}$, d là số chiều của không gian

Giới thiệu

Nhắc lại bài toán phân chia hai classes

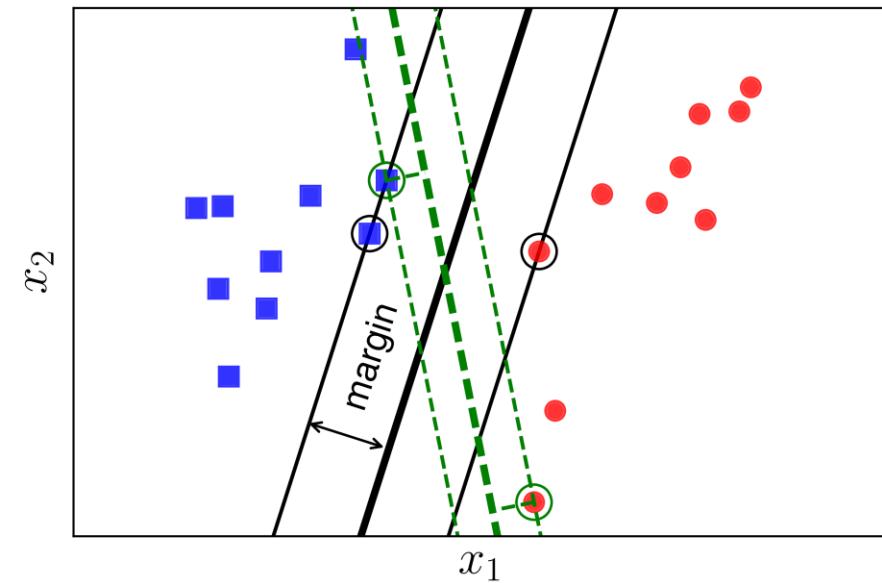
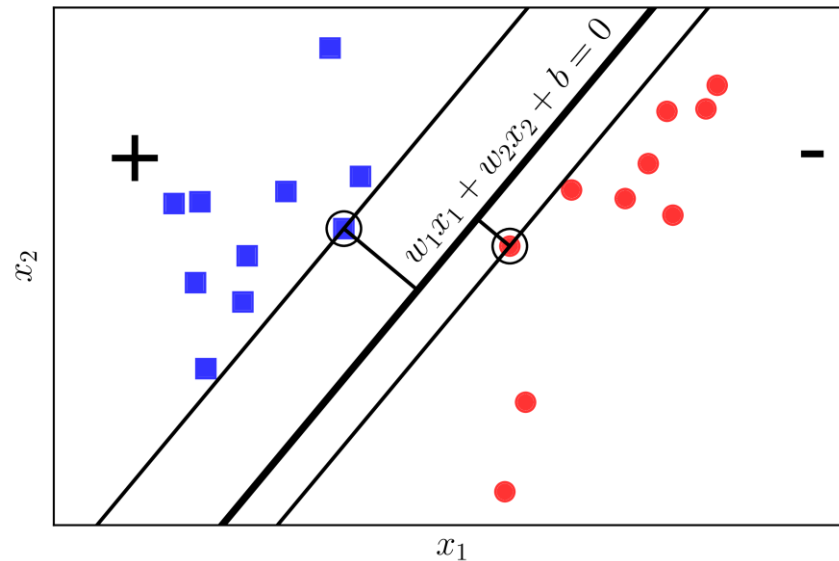
- Ta cùng quay lại với bài toán trong PLA: Hãy tìm một siêu mặt phẳng phân chia hai classes



- Thuật toán PLA có thể làm được việc này nhưng nó có thể cho chúng ta vô số nghiệm

Giới thiệu

- Ta cần tìm một tiêu chuẩn để đo sự *công bằng* của hai class



Giới thiệu

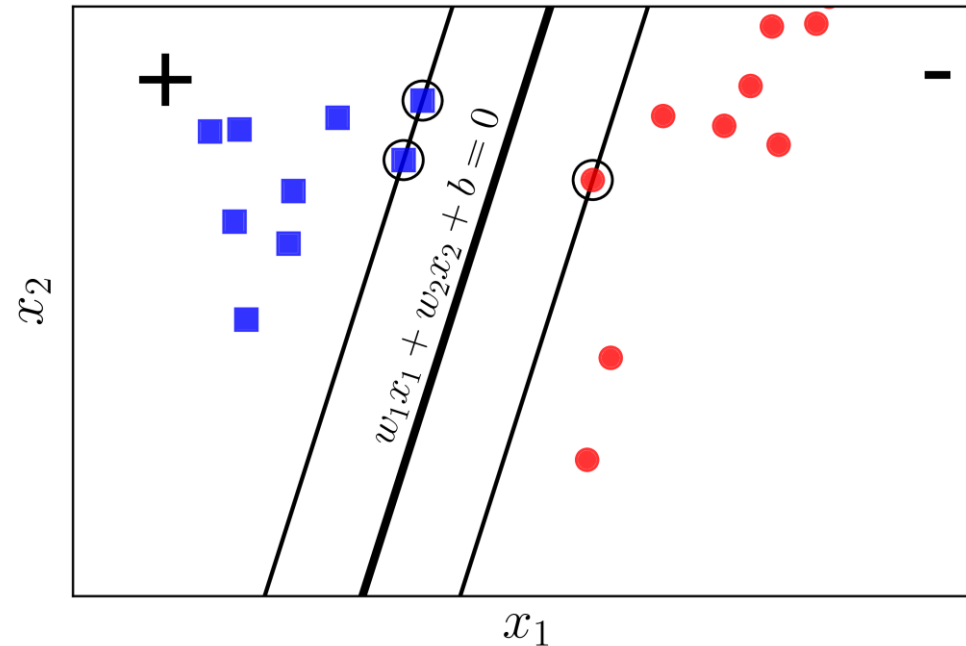
- Ta cần một đường phân chia sao cho khoảng cách từ điểm gần nhất của mỗi class tới đường phân chia là như nhau, như thế thì mới *công bằng*:
 - Khoảng cách như nhau này được gọi là *margin (lề)*.
 - *Margin (lề)* phải cực đại để mang lại hiệu ứng phân lớp tốt hơn vì *sự phân chia giữa hai classes là rạch ròi hơn*
- Bài toán tối ưu trong *Support Vector Machine* (SVM) chính là bài toán đi tìm đường phân chia sao cho *margin* là lớn nhất. Đây cũng là lý do vì sao SVM còn được gọi là *Maximum Margin Classifier*.

Xây dựng bài toán tối ưu cho SVM

- Giả sử rằng các cặp dữ liệu của *training set* là $(x_1, y_1), (x_2, y_2), \dots, (x_N, y_N)$ với:
 - vector $x_i \in R^d$ thể hiện *đầu vào* của một điểm dữ liệu
 - y_i là *nhãn* của điểm dữ liệu đó
 - d là số chiều của dữ liệu
 - N là số điểm dữ liệu.
- Giả sử rằng *nhãn* của mỗi điểm dữ liệu được xác định bởi $y_i = 1$ (class 1) hoặc $y_i = -1$ (class 2) giống như trong PLA.

Xây dựng bài toán tối ưu cho SVM

- Ta cùng xét trường hợp trong không gian hai chiều



- Giả sử rằng các điểm vuông xanh thuộc class 1, các điểm tròn đỏ thuộc class -1 và mặt $w^T x + b = w_1 x_1 + w_2 x_2 + b = 0$ là mặt phân chia giữa hai classes (Hình bên). Hơn nữa, class 1 nằm về *phía dương*, class -1 nằm về *phía âm* của mặt phân chia.
- Chú ý rằng ta cần đi tìm các hệ số w và b .

Xây dựng bài toán tối ưu cho SVM

- Ta quan sát thấy một điểm quan trọng sau đây: với cặp dữ liệu (\mathbf{x}_n, y_n) bất kỳ, khoảng cách từ điểm đó tới mặt phân chia là:

$$\frac{y_n(\mathbf{w}^T \mathbf{x}_n + b)}{\|\mathbf{w}\|_2}$$

- Điều này có thể dễ nhận thấy vì theo giả sử ở trên, y_n luôn cùng dấu với *phía* của \mathbf{x}_n . Từ đó suy ra y_n cùng dấu với $(\mathbf{w}^T \mathbf{x}_n + b)$, và tử số luôn là 1 số không âm.
- Với mặt phân chia như trên, *margin* được tính là khoảng cách gần nhất từ 1 điểm tới mặt đó:

$$\text{margin} = \min_n \frac{y_n(\mathbf{w}^T \mathbf{x}_n + b)}{\|\mathbf{w}\|_2}$$

Xây dựng bài toán tối ưu cho SVM

- Bài toán tối ưu trong SVM chính là bài toán tìm w và b sao cho *margin* này đạt giá trị lớn nhất:

$$(\mathbf{w}, b) = \arg \max_{\mathbf{w}, b} \left\{ \min_n \frac{y_n(\mathbf{w}^T \mathbf{x}_n + b)}{\|\mathbf{w}\|_2} \right\} = \arg \max_{\mathbf{w}, b} \left\{ \frac{1}{\|\mathbf{w}\|_2} \min_n y_n(\mathbf{w}^T \mathbf{x}_n + b) \right\}$$

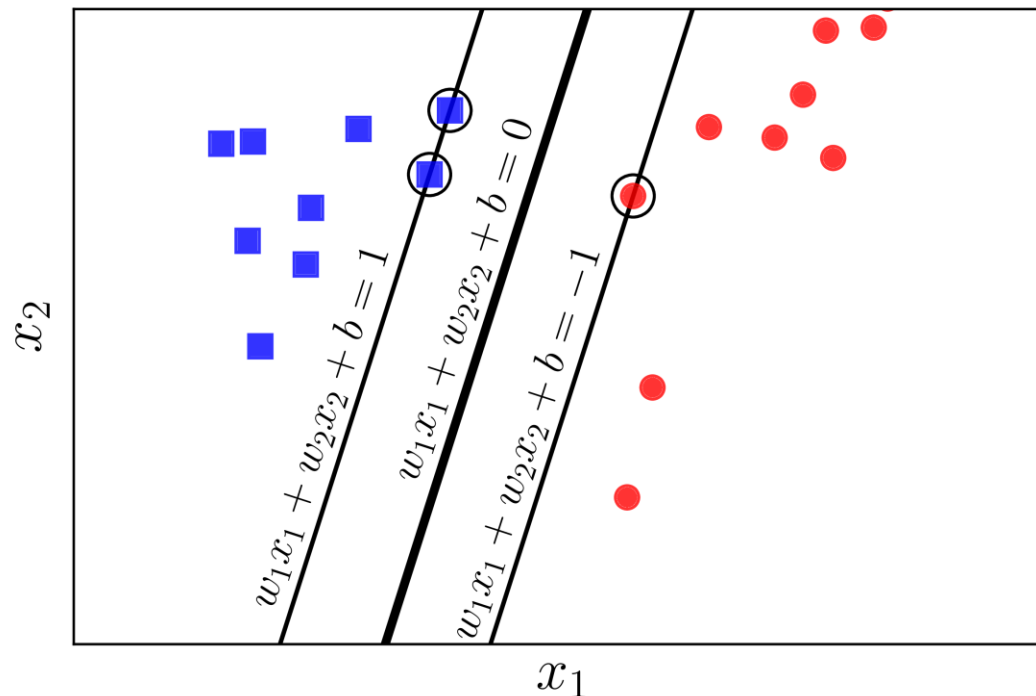
- Việc giải trực tiếp bài toán này sẽ rất phức tạp, nhưng ta có cách để đưa nó về bài toán đơn giản hơn.
- Nhận xét quan trọng nhất là nếu ta thay vector hệ số w bởi kw và b bởi kb trong đó k là một hằng số dương thì mặt phân chia không thay đổi, tức khoảng cách từ từng điểm đến mặt phân chia không đổi, tức *margin* không đổi.

Xây dựng bài toán tối ưu cho SVM

- Dựa trên nhận xét, ta có thể giả sử:

$$y_n(\mathbf{w}^T \mathbf{x}_n + b) = 1$$

với những điểm nằm gần mặt phân chia nhất như Hình:



Xây dựng bài toán tối ưu cho SVM

- Như vậy, với mọi n , ta có:

$$y_n(\mathbf{w}^T \mathbf{x}_n + b) \geq 1$$

- Vậy bài toán tối ưu

$$(\mathbf{w}, b) = \arg \max_{\mathbf{w}, b} \left\{ \min_n \frac{y_n(\mathbf{w}^T \mathbf{x}_n + b)}{\|\mathbf{w}\|_2} \right\} = \arg \max_{\mathbf{w}, b} \left\{ \frac{1}{\|\mathbf{w}\|_2} \min_n y_n(\mathbf{w}^T \mathbf{x}_n + b) \right\}$$

Có thể đưa về bài toán tối ưu có ràng buộc sau đây:

$$\begin{aligned} (\mathbf{w}, b) = \arg \max_{\mathbf{w}, b} & \frac{1}{\|\mathbf{w}\|_2} \\ \text{subject to: } & y_n(\mathbf{w}^T \mathbf{x}_n + b) \geq 1, \forall n = 1, 2, \dots, N \end{aligned}$$

Xây dựng bài toán tối ưu cho SVM

- Vậy bài toán tối ưu

$$(\mathbf{w}, b) = \arg \max_{\mathbf{w}, b} \frac{1}{\|\mathbf{w}\|_2}$$

$$\text{subject to: } y_n(\mathbf{w}^T \mathbf{x}_n + b) \geq 1, \forall n = 1, 2, \dots, N$$

là một bài toán lồi. Hơn nữa, nó là một Quadratic Programming.

- Từ đây có thể suy ra nghiệm cho SVM là *duy nhất*.

Tóm tắt

- Với bài toán binary classification mà 2 classes là *linearly separable*, có vô số các siêu mặt phẳng giúp phân biệt hai classes:
 - Với mỗi mặt phân cách, ta có một *classifier*
 - Khoảng cách gần nhất từ 1 điểm dữ liệu tới mặt phân cách ấy được gọi là *margin* của classifier đó.
- Support Vector Machine là bài toán đi tìm mặt phân cách sao cho *margin* tìm được là lớn nhất, đồng nghĩa với việc các điểm dữ liệu *an toàn nhất* so với mặt phân cách.
- Bài toán tối ưu trong SVM là một bài toán lồi với hàm mục tiêu là *strictly convex*, nghiệm của bài toán này là duy nhất. Hơn nữa, bài toán tối ưu đó là một Quadratic Programming (QP).

Tóm tắt

- Mặc dù có thể trực tiếp giải SVM qua bài toán tối ưu gốc này, thông thường người ta thường giải bài toán đối ngẫu.
- Bài toán đối ngẫu cũng là một QP nhưng nghiệm là *sparse* nên có những phương pháp giải hiệu quả hơn.
- Với các bài toán mà dữ liệu *gần linearly separable* hoặc *nonlinear separable*, có những cải tiến khác của SVM để thích nghi với dữ liệu đó.